

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đầu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa; tiêu chuẩn sản xuất; tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Mục 1.2 Chương V “Yêu cầu về kỹ thuật”. - Có bảng kê danh mục hàng hóa chào thầu với đầy đủ các nội dung: Model hoặc ký mã hiệu hàng hóa (nếu có); hãng sản xuất (nếu có); xuất xứ; đặc tính, thông số kỹ thuật. - Cung cấp Catalogue (thông tin sản phẩm của nhà sản xuất) về hàng hóa. Thông số kỹ thuật trong Catalogue phải phù hợp với thông số kỹ thuật nhà thầu đề xuất. - Cung cấp kết quả thử nghiệm của cơ quan chuyên môn ở Việt Nam thời gian từ 01/07/2025 trở về sau (được chứng thực của cơ quan có thẩm quyền) để chứng minh chất lượng, đặc tính kỹ thuật của hàng hóa (không sử dụng bản sao y bản chính của nhà thầu).	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển hàng hóa		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp vận chuyển hàng hóa	- Có thuyết minh phương án vận chuyển hợp lý. - Có đề xuất và cung cấp tài liệu chứng minh phương tiện vận chuyển hợp lý đến địa điểm giao nhận hàng hóa của Chủ đầu tư: + Các phương tiện vận chuyển hóa chất đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn hiện hành về loại hàng hóa cần vận chuyển. (giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; giấy chứng nhận bảo hiểm cho phương tiện, (tất cả các giấy tờ đều còn hiệu lực). + Cung cấp giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm (hóa chất Clo) theo quy định hiện hành. Trong trường hợp nhà thầu thuê đơn vị vận chuyển thì phải cung cấp hợp đồng vận chuyển với đối tác vận chuyển để chứng minh. - Cung cấp Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn vận chuyển hàng hóa nguy hiểm còn hiệu lực cấp cho người vận chuyển (lái xe) còn hiệu lực. - Có phương án giao nhận hóa chất Clo, đảm bảo hợp lý, an toàn, tuân thủ quy định của pháp luật - Có giải pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của hóa chất trong quá trình vận chuyển.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	- Có cam kết thời gian bảo hành, bảo trì: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; - Có trình bày kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì. - Có trình bày năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng, hàng hóa thay thế khi hàng hóa không đảm bảo chất lượng (khi có yêu cầu của Chủ đầu tư).	Đạt
	- Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu. - Không trình bày kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì. - Không trình bày năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng, hàng hóa thay thế khi hàng hóa không đảm bảo chất lượng (khi có yêu cầu của Chủ đầu tư).	Không đạt
4. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường và tác động đối với môi trường, biện pháp giải quyết; Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất;		
Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường và tác động đối với môi trường, biện pháp giải quyết; Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất;	- Có cam kết hàng hóa cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam; - Có cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết. - Có xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất đã được được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Đạt
	- Hàng hóa cung cấp không thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam; - Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất biện pháp giải quyết. - Không Có xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất đã được được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
5. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý	Thời gian cung cấp hàng hóa hợp lý ≤ 250 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.	Đạt
	Không đề xuất thời gian cung cấp hàng hóa hoặc thời gian cung cấp hàng hóa >250 ngày	Không đạt
6. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trước đó trong thời gian từ năm 2022, tính đến thời điểm đóng thầu. <i>(Được đánh giá dựa trên thông tin công bố “danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm” tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (http://muasamcong.mpi.gov.vn/) tính đến thời điểm đóng thầu)</i>	Nhà thầu có bản cam kết và không vi phạm theo quy định	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
7. Khai báo hóa chất		
Khai báo hóa chất Chlorine theo quy định của Nghị định 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026	Cung cấp tài liệu hoặc link chứng minh nhà thầu khai báo Hóa chất Chlorine theo quy định của Nghị định 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026	Đạt
	Không cung cấp tài liệu hoặc link chứng minh nhà thầu khai báo Hóa chất Chlorine theo quy định của Nghị định 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026	Không đạt
8. Các yêu cầu khác		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Đủ điều kiện kinh doanh hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện	- Có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện do cấp có thẩm quyền cấp (trong đó có danh mục hóa chất Clo), đến thời điểm đóng thầu phải còn hiệu lực - Số lượng hóa chất Clo được cấp phép kinh doanh ≥ 34.500 kg/01 năm.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận		_____